

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐỨC THẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐỨC THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUC THANG TRADING DEVELOPMENT AND INVESTMENT.,JSC

Tên công ty viết tắt: DUC THANG TRADING DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0108555818

3. Ngày thành lập: 26/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 12, ngõ 9, Phố Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bốc xếp hàng hóa	5224
2.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
3.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh	8299
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661(Chính)
9.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
10.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
11.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
12.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
13.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
14.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
15.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
16.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
17.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
18.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310

19.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
20.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
21.	Xây dựng nhà để ở	4101
22.	Trồng cây ăn quả	0121
23.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
24.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
25.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
26.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
27.	Xây dựng nhà không để ở	4102
28.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
29.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
30.	Xây dựng công trình điện	4221
31.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
32.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
33.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
34.	Xây dựng công trình thủy	4291
35.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
36.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
42.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
44.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
45.	Bán buôn thực phẩm	4632
46.	Bán buôn đồ uống	4633
47.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
50.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
51.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
52.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
53.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
54.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

55.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
56.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
57.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
58.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
59.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
60.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
61.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
62.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
63.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
64.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
65.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
66.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN KÔNG HÀ	Số nhà 20, ngõ 26 Đường 18-8, Thị trấn Thanh Miện, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500	50.000.000	1,000	142101911	
			Tổng số	500	50.000.000	1,000		

2	CAO HOÀNG ĐỨC	Phố Châu An, Phường Quảng Châu, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.000	2.700.000.000	54,000	038083013482	
			Tổng số	27.000	2.700.000.000	54,000		
3	NGUYỄN DOãn THẮNG	Số nhà 12, ngõ 9, Phố Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	2.250.000.000	45,000	111200742	
			Tổng số	22.500	2.250.000.000	45,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN KÔNG HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 142101911

Ngày cấp: 17/05/2013 Nơi cấp: Công An Tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 20, ngõ 26 Đường 18-8, Thị trấn Thanh Miện, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tòa nhà Đông Á, 11/A1, đường Tân Hương, Phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội